

Số: 101/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 28 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 137/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị D**, sinh năm: 1983

Nơi ĐKKHKT: Tổ 37, khu 4, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở: Tổ 16, khu 2, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh **Nguyễn Vũ T**, sinh năm: 1981

Nơi ĐKKHKT: Tổ 37, khu 4, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Vũ T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Vũ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Vũ Phương Th, sinh ngày 02/4/2004 và Nguyễn Vũ Phương L, sinh ngày 25/01/2009 đến khi thành niên. Anh Nguyễn Vũ T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Vũ T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Vũ T không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào.

- Về án phí: Chị Bùi Thị D tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp ngày 20/01/2020 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002046 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại chị Bùi Thị D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp H;
- UBND phường H1, Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm